

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE**

(Ban hành kèm theo Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

(Promulgated with the Circular No 155/2015/TT-BTC on October 06, 2015 of the Ministry of Finance guiding the Information disclosure on securities markets)

**Công ty Cổ phần Vận tải và Thuê tàu
Transport and chartering corporation**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Independence - Freedom - Happiness**

Số: 218/VF
No.

Hà Nội, ngày 29 tháng 07 năm 2016
....., day month year

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT
REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE OF LISTING COMPANY
(6 tháng đầu năm 2016)
(6 months/year)**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán

To: - The State Securities Commission
- The Stock Exchange

- Tên công ty niêm yết/Name of listing company: Công ty cổ phần vận tải và thuê tàu/Transport and chartering corporation

- Địa chỉ trụ sở chính/Address of headoffice: Số 74, phố Nguyễn Du, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

- Điện thoại/ Telephone: (84-4) 3822 8915 Fax: (84-4) 3822 8916 Email: vfhan@vietfracht.com.vn

- Vốn điều lệ/ Charter capital: 150.000.000.000 VNĐ

- Mã chứng khoán/ Securities code: VFR

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông/Activities of the General Meeting of Shareholders

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)/ Information on meetings and resolutions / decisions of the General Meeting of Shareholders (including the resolutions of the General Meeting of Shareholders adopted in the form of written comments):

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định Resolution/Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content
1	45/2016/NQ-ĐHĐCĐ	29/06/2016	Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên 2016 thông qua các Báo cáo Hội đồng quản trị, Báo cáo của Ban kiểm soát, Báo cáo của Ban Giám đốc với 9 Nghị quyết

- Ngày 29/06/2016 họp ĐHCĐ nhiệm kỳ 2011 -2016 và thường niên thông qua kết quả bầu cử và danh sách trúng cử HĐQT, BKS Công ty nhiệm kỳ 2016 – 2021 như sau :

- Hội đồng quản trị :
 - Bà Trần Thị Tuyết Nhung - Thành viên HĐQT
 - Ông Trần Bình Phú - Thành viên HĐQT
 - Bà Nguyễn Thị Thu Hằng - Thành viên HĐQT
 - Ông Phạm Minh Đức - Thành viên HĐQT
 - Ông Nguyễn Anh Minh - Thành viên HĐQT
- Ban Kiểm Soát :
 - Ông Nguyễn Văn Chiến - Thành viên BKS
 - Bà Nguyễn Hồng Diệu - Thành viên BKS
 - Ông Nguyễn Cáp Tiến Đạt - Thành viên BKS

- Ngày 05/07/2016 Hội đồng quản trị họp phiên lần thứ nhất và biên bản 47/2016/BB-HĐQT bầu bà Trần Thị Tuyết Nhung giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT Công ty - Người đại diện theo pháp luật của công ty kể từ ngày 29/06/2016

- Ngày 18/07/2016 Ban kiểm soát họp phiên lần thứ nhất và biên bản 49/2016/BB-BKS bầu bà Nguyễn Hồng Diệu giữ chức vụ Trưởng Ban kiểm soát công ty kể từ ngày 29/06/2016

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng/năm)/ Board of Management (Semi-annual/annual reports):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)/ Information about the members of the Board of Management:

Stt No.	Thành viên HĐQT/ BOM's member	Chức vụ/ Position	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ Day becoming/no longer member of the Board of Management	Số buổi họp HĐQT tham dự/ Number of attendance	Tỷ lệ tham dự họp/ Percentage	Lý do không tham dự họp/ Reason for absence
1	Ông Trần Bình Phú	Ủy viên HĐQT-TGD	Từ ngày 29/6/2016 tiếp tục làm thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2016 - 2021	03	100%	
2	Bà Trần Thị Tuyết Nhung	Chủ tịch HĐQT	Từ ngày 29/6/2016 tiếp tục làm Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2016 - 2021	03	100%	

3	Bà Nguyễn Thị Thu Hằng	Ủy viên HĐQT	Từ ngày 29/6/2016 tiếp tục làm thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2016 - 2021	03	100%	
4	Ông Phạm Minh Đức	Ủy viên HĐQT	Từ ngày 29/6/2016 tiếp tục làm thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2016 - 2021	03	100%	
5	Ông Nguyễn Anh Minh	Ủy viên HĐQT	Từ ngày 29/6/2016 tiếp tục làm thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2016 - 2021	03	100%	

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc/ *Supervision by the BOD over the Director (General Director):*

Có sự phối hợp thường xuyên và hiệu quả giữa Chủ tịch HĐQT với các thành viên HĐQT; giữa HĐQT với Ban Giám Đốc trong công tác quản lý điều hành SXKD của Công ty. HĐQT đã thường xuyên theo dõi, giám sát các hoạt động của Ban Giám Đốc và ông Tổng Giám Đốc trong việc thực hiện chức trách nhiệm vụ của mình, đáp ứng kịp thời các yêu cầu SXKD và quản trị công ty.

Trong 6 tháng đầu năm 2016 bằng sự cố gắng, đoàn kết và quyết tâm ban quản trị công ty đã đảm bảo tốt chức trách, vai trò quản lý của HĐQT

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị/ *Activities of the Board of Directors' committees:*

HĐQT Công ty không lập các tiểu ban riêng, mà chỉ có Thư ký HĐQT giúp việc và có sự phân công từ thành viên HĐQT phụ trách từng mảng hoạt động cụ thể. Bên cạnh đó còn có sự hỗ trợ của Ban Thư ký – Tổng hợp và Phòng kiểm soát nội bộ. Ngoài ra theo điều lệ Công ty, HĐQT được sử dụng chung với bộ máy tổ chức của Ban điều hành.

HĐQT đã chú trọng yếu tố công khai minh bạch trong quản trị Công ty, thực hiện công bố thông tin đầy đủ và đúng thời hạn theo quy định.

4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng/năm)/ *Resolutions/Decisions of the Board of Directors (Semi-annual/annual reports):*

Stt No	Số Nghị quyết/ Quyết định Resolution/Decision No.	Ngày Date	Nội Content	dung
1	06/2016/QĐ-HĐQT	16/01/2016	Quyết định của Chủ tịch HĐQT v/v cử người đại diện quản lý vốn của Vietfracht tại Công ty Heung-A Shipping VN	
2	22/2016/QĐ-CT.HĐQT	24/04/2016	Quyết định của Chủ tịch HĐQT v/v bổ nhiệm thư ký HĐQT công ty	
3	23/2016/NQ-	27/04/20	Nghị quyết lùi thời gian, thông qua kế hoạch tổ chức ĐHCĐ thường niên	

101
CƠ
TÀI
ET

	HĐQT	16	2016
4	26/2016/NQ-HĐQT	12/05/2016	Nghị quyết cử người đại diện quản lý vốn và quản lý doanh nghiệp tại các công ty thành viên, liên doanh, liên kết
5	36/2016/NQ-HĐQT	10/06/2016	Nghị quyết về việc tổ chức đại hội đồng cổ đông thường niên 2016
6	51/2016/NQ-HĐQT	20/06/2016	Nghị quyết về việc công bố danh mục đầu tư
7	43/2016/QĐ-CT.HĐQT	27/06/2016	Quyết định của Chủ tịch HĐQT v/v phân công nhiệm vụ cho Tổng giám đốc về thẩm quyền và trách nhiệm quản lý điều hành công ty

III. Ban kiểm soát (Báo cáo 6 tháng/năm)/ *Supervisory Board (Semi-annual/annual reports):*

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)/ *Information about members of Supervisory Board:*

Stt No	Thành viên BKS of Supervisory Board	Chức vụ Position	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS Day becoming/no longer member of the Supervisory Board	Số buổi họp BKS tham dự Number of attendance	Tỷ lệ tham dự họp Percentage	Lý do không tham dự họp Reasons for absence
1	Bà Nguyễn Hồng Diệu	Trưởng BSK	Từ ngày 29/06/2016 làm Trưởng BKS nhiệm kỳ 2016 - 2021	2	100%	
2	Ông Nguyễn Cáp Tiến Đạt	Thành viên BKS	Từ ngày 29/06/2016 làm thành viên BKS nhiệm kỳ 2016 - 2021	2	100%	
3	Ông Lê Văn Chiến	Thành viên BKS	Từ ngày 29/06/2016 làm thành viên BKS nhiệm kỳ 2016 - 2021	2	100%	
4	Ông Tô Minh Quang	Thành viên BKS	Từ ngày 29/06/2016 không còn là thành viên BKS do ĐHCĐ thường niên 2016 miễn nhiệm.	2	100%	

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông *Surveillance activities of the Supervisory Board toward the Board of Management, Board of Directors and shareholders:*

- Thực hiện những nhiệm vụ và quyền hạn quy định trong Điều lệ Công ty, trong năm 2015

- BKS chủ động phân công công việc các thành viên trong năm 2016 thực hiện theo điều lệ, theo kế hoạch SXKD 2016.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác/ *The coordination among the Supervisory Board with the Board of Management, Board of Directors and different managers:*

Tham mưu cùng HĐQT, Ban lãnh đạo công ty cũng như giám sát các hoạt động của Ban Giám đốc trong việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ của mình, đáp ứng kịp thời các yêu cầu SXKD và quản trị công ty.

4. Hoạt động khác của BKS (nếu có)/ *Other activities of the Supervisory Board (if any):*

IV. Đào tạo về quản trị công ty/ *Training on corporate governance:*

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty/ *Training courses on corporate governance which members of Board of Management, members of the Supervisory Board, Director (CEO), other managers and company secretary was involved in accordance with regulations on corporate governance:*

V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2016) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty / *List of affiliated persons of the public company as specified in clause 34, Article 6 of the Securities Law (Semi-annual/annual reports) and transactions of affiliated persons of the Company with the Company*

1. Danh sách về người có liên quan của công ty/ *List of affiliated persons of the Company*

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No.*, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>

Ghi chú/Note: Số Giấy NSH: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH: In case of individual: ID card/Passport No.; In case of organization: License of establishment and operation/Certificate of business registration/equivalent legal documents.*

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ/ *Transactions between the company and the affiliated*

persons or between the company and major shareholders, internal persons and related person of internal person: **Không/No**

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát/ *Transaction between internal person of listed company and company's subsidiaries, or the company in which listed company takes controlling power.* **Không/No**

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác/ *Transactions between the company and other objects:* **Không/No**

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)/ *Transactions between the company and the company that members of Board of Management, members of the Supervisory Board, Director (CEO) has been a founding member or members of Board of Management, Director (CEO) in three (03) years (calculated at the time of reporting):* **Không/No**

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành/ *Transactions between the company and the company that related person of members of Board of Management, members of the Supervisory Board, Director (CEO) as a member of Board of Management, Director (CEO):* **Không/No**

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành/ *Other transactions of the company (if any) may be beneficial material or immaterial for members of Board of Management, members of the Supervisory Board, Director (CEO):* **Không/No**

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2016)/ *Transactions of internal persons and related person of internal person (Semi-annual/annual reports)*

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ/ *List of internal persons and their affiliated persons*

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card/Pass port No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
1	(Tên người nội bộ/ Name of							

Y
 N
 É T A
 .HT
 TP. P

	internal person)							
	Tên người có liên quan của người nội bộ/ Name affiliated person							
	...							
2								

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết/ Transactions of internal persons and affiliated persons on shares of the listed company: **Không/No**

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác/ Other significant issues

**NGƯỜI CÔNG BỐ THÔNG TIN
DISCLOSING INFORMATION PERSON**

(Ký tên và đóng dấu)
(Sign and seal)



NGUYỄN SINH TOÀN

